TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÙ ĐĂNG
TỈNH BÌNH PHƯỚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số 66 /2018/HS -ST
Ngày 20/07/ 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÙ ĐĂNG, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Xuyến
Các Hội thẩm nhân dân: ông Nguyễn Quang Liêu, bà Lê Thị Thận
- Thư ký phiên tòa: *bà* Mai Thị Chang là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước.
- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: bà Mai Thị Thanh Tâm - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Trong ngày 20 tháng 07 năm 2018, tại phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 52/2018/TLST-HS ngày 29 tháng 05 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 52/2018/QĐXX – ST ngày 28 tháng 06 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Triệu V M; Sinh năm 1974
Nơi sinh: Lạng Sơn; Nghề nghiệp: Làm rẫy
Nơi cư trú : Thôn 9, xã B B, huyện B Đ, tỉnh Bình Phước
Cha : Triệu T Th , Mẹ : Phan Th L,
Bị cáo có 04 anh chị em ruột, lớn nhất sinh năm 1970, nhỏ nhất sinh năm 1978, bị can là con thứ 3 trong gia đình.
Vợ: Triệu Th X, có 03 người con, lớn nhất sinh năm 1991, nhỏ nhất sinh năm 1996.
Tiền án, tiền sự: Không.
Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/03/2018 đến nay.(Có mặt)

Người bào chữa cho bị cáo Triệu V M
Luật sư : B G N .
Chi nhánh Văn Phòng luật sư B G N , thuộc Đoàn Luật sư TP. Hồ Chí Minh.
Địa chỉ 455, QL 14, Phường T B , TX Đ X, tỉnh Bình Phước.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:
1/ Nguyễn Đ T ; sinh năm 1948 (vắng mặt)
Địa chỉ : Khu phố 3, phường T H, TP Biên Hòa , tỉnh Đồng Nai
2/ Nguyễn H Th ; Sinh năm 1969 (vắng mặt)
Địa chỉ: Khu Đ L, TT Đ Ph , huyện B Đ , tỉnh Bình Phước.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau :

1/ Về hành vi pham tội của bị cáo Triệu V M

Khoảng 10 giờ ngày 15/3/2018, Triệu V M điều khiển xe mô tô Wave BS: 93T3-2637 đi từ xã Đăk Ngo, huyện Tuy Đức, tỉnh Đăk Nông tới bờ đập thuộc "Làng Mông", của xã Đăk Ngo, huyện Tuy Đức thì gặp 02 người đàn ông (Không rõ nhân thân lai lịch) điều khiển xe mô tô hiệu Dream ra hiệu cho Triệu V M dừng xe lại, hỏi chuyện rồi nhờ Triệu V M cầm giúp 02 gói "hàng" ra xã Đăk Nhau, huyện B Đ sẽ trả công cho Triệu V M 200.000đ. bị cáo hiểu và biết đó là Heroin , Triệu V M đồng ý rồi bỏ 02 gói ma túy vào túi quần bên trái và điều khiển xe chạy theo 02 người đàn ông trên theo hướng về xã Đăk Nhau. Khi tới khu vực "Cây Da" thuộc tiểu khu 173 Ban quản lý rừng phòng hộ B Đ thì bị lực lượng công an kiểm tra, phát hiện 02 gói ma túy Triệu V M cất giấu trong túi quần, đã tiến hành lập biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang, thu giữ 02 gói ma túy.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố về hành vi phạm tội của bị cáo Triệu V M.

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo Triệu V M thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình là đúng như đã nêu trên.

2/ Các vấn đề khác của vụ án:

Kết luận giám định số 75/2018/GĐMT ngày 19/03/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước xác định: Chất màu trắng đựng trong 02 gói giấy bạc là Heroin, có trọng lượng là 0,1993 gam .

Về vật chứng vụ án :

Số ma túy còn lại sau giám định trọng lượng 0,0949 gam, 01 xe môt tô hiệu Wave, biển số BS: 93T3-2637, 01 chiếc điện thoại hiệu OPPO, số tiền 2.500.000 đồng Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện B Đ chuyển sang Chi cục thi hành án dân sự huyện B Đ.

Tại Bản cáo trạng số 116/QĐ/ KSĐT – TA ngày 24 /11/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện B Đ truy tố bị cáo Triệu V M về tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy " theo điểm c khoản 1 Điều 250 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa ý kiến của Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng pháp luật đối với Triệu V M như sau:

Về tội danh và hình phạt : Tuyên bố bị cáo Triệu V M phạm tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy " .

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 250 của Bộ luật hình sự, điểm s khỏan 1,2 Điều 51 BLHS tuyên xử phạt bị cáo Triệu V M từ 2 năm đến 2 năm 6 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 15/03/2018 .

Về vật chứng vụ án: Đề nghị tịch thu tiêu hủy số Heroin còn lại sau giám định, cần tịch thu phương tiện phạm tội 01 xe môt tô hiệu Wave, biển số BS: 93T3-2637.

Tài sản khác không liên quan đến phạm tội trả lại cho bị cáo.

Ý kiến về Quyết định truy tố: Bị cáo đồng ý với quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Tại phiên tòa ý kiến của luật sư xác định: Việc xác định tội danh đối với bị cáo là đúng.

Tình tiết tặng nặng: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Đề nghị áp dụng thêm điểm i khoản 1 điều 51BLHS, khoản 2 điều 51 BLHS là người dân tộc thiểu số, nhận thức còn hạn chế, đề nghị áp dụng Điều 38 BLHS, chuyển khung hình phạt, đề nghị xét xử dưới khung hình phạt.

Vật chứng xe gắn máy, số tiền, điện thoại, đề nghị trả lại cho bị cáo

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau :

1/Về hành vi, quyết định tố tụng của: Cơ quan điều tra công an huyện B Đ tỉnh Bình Phước, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện BĐ tỉnh Bình Phước, Kiểm sát viên trong qua trình điều tra truy tố thực hiện đúng quy định Bộ luật tố tụng hình sự . Quá trình điều tra và tại phiên tòa không có người nào có ý kiến đề nghị hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

2/ Xác định tội danh: Ngày 15/3/2018 Triệu V M có hành vi vận chuyển 02 gói ma túy là Heroin, có trọng lượng là 0,1993 gam, bị bắt quả tang trên đường vận chuyển, quá trình thực hiện việc vận chuyển bị cáo biết đó là ma túy.

Như vậy bị cáo Triệu V M có hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy, thỏa mãn điều kiện quy định tại điểm c khoản 1 Điều 250 của Bộ luật hình sự.

Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách quản lý của nhà nước về các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương.

Vì vậy Hành vi của bị cáo Triệu V M đã phạm tội " Vận chuyển trái phép chất ma túy " quy định tại điểm c khoản 1 Điều 250 của Bộ luật hình sự.

Viện kiểm sát nhân dân huyện B Đ truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

2/ Các tình tiết tặng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Các tình tiết tặng nặng: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải,

Ngoài ra bi cáo là người dân tộc thiểu số, nhận thức còn hạn chế,nên cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần cho bị cáo khi quyết định hình phạt theo quy định.

Tại phiên tòa Luật sư đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ là điểm i khoản 1 điều 51BLHS đối với bị cáo là không phù hợp vì bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng.nên không chuyển khung hình phạt đối với bị cáo.

Sau khi xem xét hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải xử lý nghiêm phù hợp với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục và răn đe giáo dục phòng ngừa chung.

4/ Về vật chứng vụ án : Trọng lượng Heroin còn lại sau giám định 0,0949 cần tịch thu tiêu hủy.

01 chiếc điện thoại hiệu OPPO, số tiền 2.500.000 đ, không liên quan đến phạm tội cần trả lại cho bị cáo.

Đối với 01 xe môt tô hiệu Wave, biển số BS: 93T3-2637 đứng tên chủ sở hữu là anh Nguyễn Đ T, anh T thừa nhận xe của mình và đã bán xe cho cửa hàng anh Nguyễn H Th anh Thới thừa nhận đã bán xe cho M.

Tại phiên tòa Luật sư đề nghị trả lại cho bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo dùng xe biển số 93T3-2637 làm phương tiện để phạm tội.

Như vậy mặc dù chưa sang tên đổi chủ nhưng các bên thừa nhận đã có việc mua bán xe, các bên không có tranh chấp, xe thuộc quyền sử dụng của bị cáo Minh, bị cáo dùng xe làm phương tiện phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

5/ Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp 200.000đ án phí HSST.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Về tội danh và hình phạt: Tuyên bố bị cáo Triệu V M phạm tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy "

- Áp dụng điểm c khoản 01 Điều 250 BLHS, điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Triệu V M 2 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 15/03/2018.

2/ Về vật chứng vụ án, áp dụng Điều 47 BLHS, điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên:

Tịch thu tiêu hủy trọng lượng heroin còn lại sau giám định 0,0949 g (đựng trong 1 phong bì được niêm phong ký hiệu số 75 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Bình Phước) .

Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 xe môt tô hiệu Hon da Wave, màu đỏ xám đen, biển số BS: 93T3-2637

Trả lại cho bị cáo 01 chiếc điện thoại hiệu OPPO màu bạc, số tiền 2.500.000 đ. (Có biên bản giao nhận ngày 28/05/2018 và ngày 16/07/2018 kèm theo).

3/ Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/NQUBTVQH 14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí của Toà án, buộc bị cáo Triệu V M nộp 200.000đ án phí HSST.

4/ Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án hình sự sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được trích lục bản án hoặc bản sao bản án được niêm yết tại chính quyền địa phương nơi cư trú.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Văn Xuyến

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bp;
- Sở TP tỉnh BP;
- Công an tỉnh BP;
- VKSND huyện BĐ;
- CCTHADS huyện BĐ;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS.